

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ Chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ;

Căn cứ Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định nội dung, biểu mẫu báo cáo tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Trung tâm y tế huyện Kon Rẫy ngày 24 tháng 12 năm 2021 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 27/TTr-STNMT ngày 20 tháng 01 năm 2022 (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy (địa chỉ thôn 13, xã Đăk Ruông, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum) được xả nước thải vào nguồn nước, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy.
2. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Nước thải sau hệ thống xử lý nước thải theo đường ống PVC Ø114mm có chiều dài khoảng 20m, sau đó chảy ra suối nhỏ nằm trong lưu vực sông Đăk Bla thuộc hệ thống sông Sê San.
3. Vị trí xả nước thải:

- Thôn 13, xã Đăk Ruông, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

- Tọa độ vị trí xả thải (*hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 107^o30', múi chiếu: 3^o*): X= 1600542; Y= 572691.

4. Phương thức xả nước thải: Toàn bộ nước thải Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy thu gom về hệ thống xử lý nước thải, sau khi được xử lý đảm bảo đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn QCVN 28:2010/BTNMT (Cột A) sử dụng máy bơm để bơm hút nước thải dẫn theo đường ống PVC Ø114mm, sau đó chảy ra suối nhỏ nằm trong lưu vực sông Đăk Bla thuộc hệ thống sông Sê San, xả tự chảy, xả mặt, xả ven bờ.

5. Chế độ xả nước thải: Liên tục 24 giờ/ngày đêm, trung bình 30 ngày/tháng, 12 tháng/năm.

6. Lưu lượng xả thải lớn nhất: 24m³/ngày đêm \approx 01m³/giờ.

7. Chất lượng nước thải: Giới hạn các thông số và nồng độ chất ô nhiễm chính có trong nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận không vượt quá QCVN 28:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế, cột A với hệ số $K=1,2$; hệ số $K=1,0$ đối với các thông số pH, Tổng coliforms, Salmonella, Shigella và Vibrio Cholerae. Cụ thể như sau:

STT	Thông số	Đơn vị	Giá trị C _{max} cột A với hệ số K = 1,2; K = 1
1	pH	-	6,5-8,5
2	BOD5(20 ^o C)	mg/l	36
3	COD	mg/l	60
4	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	60
5	Sulfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	1,2
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	6
7	Nitrat (tính theo N)	mg/l	36
8	Phosphat (tính theo P)	mg/l	7,2
9	Dầu mỡ động thực vật	mg/l	12
10	Tổng hoạt động phóng xạ α	mg/l	0,12
11	Tổng hoạt động phóng xạ β	mg/l	1,2
12	Tổng coliforms	MPN/100ml	3000
13	Salmonella	Vi khuẩn/100ml	KPH
14	Shigella	Vi khuẩn/100ml	KPH
15	Vibrio cholerae	Vi khuẩn/100ml	KPH

8. Thời hạn của Giấy phép: 07 (bảy) năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy:

1. Tuân thủ nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này. Nếu có thay đổi thì phải được cơ quan cấp giấy phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện quan trắc nước thải và nguồn nước tiếp nhận:

- Vị trí xả nước thải: (*hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 107^o30', múi*

chiều 3^o): X= 1600542; Y= 572691. Thiết bị đồng hồ đo lưu lượng nước thải được lắp đặt tại cửa xả nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận (suối nhỏ).

- Quan trắc định kỳ lưu lượng nước thải và các thông số như quy định tại Khoản 6 và Khoản 7 Điều 1 của Giấy phép này; tần suất quan trắc 03 tháng/lần vào thời gian hoạt động và thời điểm xả nước thải của Trung tâm.

- Quan trắc nguồn nước tiếp nhận suối nhỏ: Quan trắc 01 điểm về phía thượng lưu, 01 điểm về phía hạ lưu so với vị trí tiếp nhận nước thải và 01 điểm tại vị trí tiếp nhận nước thải; các thông số quan trắc theo quy định tại QCVN 08-MT:2015/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt, tần suất 03 tháng/lần.

3. Định kỳ ngày 30 tháng 01 hằng năm, phải có báo cáo gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải theo quy định tại Khoản 2 Điều này. Thực hiện định kỳ báo cáo và chế độ báo cáo tài nguyên nước theo quy định tại Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định nội dung, biểu mẫu báo cáo tài nguyên nước.

4. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải đảm bảo các thông số chất lượng nước thải quy định tại Khoản 7 Điều 1 của Giấy phép này trước khi xả nước thải vào nguồn nước tiếp nhận. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nước thải nào vượt giới hạn quy định của Giấy phép và phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

5. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường ở địa phương và Trung ương. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới nguồn nước tiếp nhận và môi trường do xả nước thải gây ra thì Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy phải có biện pháp khắc phục, xử lý sự cố đảm bảo theo đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật; đồng thời báo cáo kịp thời về cơ quan cấp Giấy phép (*Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum*), Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy và cơ quan chức năng ở địa phương nơi có công trình xả nước thải.

7. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước.

Điều 3. Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy và các đơn vị liên quan định kỳ và đột xuất tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chậm nhất 90 (*chín mươi*) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy còn tiếp tục xả nước thải với nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6 (*t/h*);
- Cục Quản lý Tài nguyên nước - Bộ Tài nguyên và Môi trường (*đ/b*);
- Cục Thuế tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP-Nguyễn Đăng Trình;
- Lưu: VT, NNTN.HVT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Sâm